

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2021/HSST
Ngày 29 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thiết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tới

2. Bà Lê Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Loan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Đoàn Trung - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh tiến hành xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên **Nguyễn Lê Quốc D**, sinh năm: 1998, tại: Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố L, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao đài; con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm: 1960 và bà Lê Thị K, sinh năm: 1962, địa chỉ: Khu phố L, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Vợ: Chưa có; tiền án: Bản án số 20/2019/HS-ST ngày 28-3-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 xử phạt Nguyễn Lê Quốc D 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp hành xong hình phạt vào ngày 21-01-2020 chưa được xóa án tích; tiền sự: Không. Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 29-3-2021, đến ngày 04-4-2021 chuyển tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 15 phút ngày 29-3-2021, tại hẻm 2 P, thuộc khu phố L, Phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Công an phường N, thành phố Tây Ninh bắt quả tang Nguyễn Lê Quốc D đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ: 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt nghi là ma túy, để trong túi quần phía sau bên phải của D đang mặc nên tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong đúng quy định.

Quá trình điều tra chứng minh: Sau khi chấp hành án tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” về địa phương, D tiếp tục tái sử dụng ma túy. Khoảng 17 giờ ngày 28-3-2021, D điều khiển xe mô tô biển số giả 70K6-6720 đến khu vực hồ bơi N thuộc Khu phố C, Phường C, thành phố Tây Ninh gặp người tên B (không rõ họ tên địa chỉ) hỏi mua 500.000 đồng ma túy thì B đồng ý. Sau khi mua được ma túy chứa trong đoạn ống hút nhựa, D cất vào túi quần phía sau bên phải, tiếp tục đi chơi. Đến 00 giờ 15 phút ngày 29-3-2021, D điều khiển xe về đến trước cổng nhà tại hẻm 2 đường P, khu phố L, phường N thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang D đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh Nguyễn Lê Quốc D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Kết luận giám định số 391/KL-KTHS ngày 30-3-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu dài 06cm (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,6485 gam;

Tại cáo trạng số 81/CT-VKSTPTN ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Lê Quốc D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và điểm s Khoản 1, Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Quốc D từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo;

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy Đối tượng M: 0,6485 gam được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định.

Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo một chiếc xe mô tô biển số 70K6-6720 không có giấy tờ hợp lệ, giao cho Công an thành phố Tây Ninh xử lý theo thẩm quyền.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của bị cáo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo, những người tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố thành phố Tây Ninh; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Nguyễn Lê Quốc D thể hiện: Để có ma túy sử dụng bị cáo đã tàng trữ ma túy, là loại Methamphetamine; khối lượng: 0.6485 gam thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Lê Quốc D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Tội phạm về ma túy nói chung gây ảnh hưởng rất lớn về trật tự an toàn xã hội, đạo đức lối sống, gây nguy hại cho sức khỏe của con người. Do đó cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng cải tạo giáo dục và góp phần phòng chống tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực hiện hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” lần này khi chưa được xóa án tích, nên được xem tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu tiêu hủy tiêu hủy 0,6485 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định.

- Đối với chiếc xe mô tô bản kiểm soát 70K6-6720 không có giấy tờ hợp lệ, Công an thành phố Tây Ninh đã xử lý nên cần ghi nhận.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Lê Quốc D là phù hợp tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Lê Quốc D phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c, Khoản 1, Điều 249; điểm h, Khoản 1, Điều 52; điểm s, Khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Quốc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Quốc D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-3-2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 0,6485 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định.

Chiếc xe mô tô bản kiểm soát 70K6-6720 không có giấy tờ hợp lệ, Công an thành phố Tây Ninh đã xử lý xong nên cần ghi nhận.

3. Về án phí sơ thẩm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Lê Quốc D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- PKTNV TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Nhà tạm giữ;
- Đội PV 27;
- CC THADS TPTN;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Những người TGGT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Thiết